

Bản án số: 202/2019/HS-ST

Ngày: 03 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Xuân Vinh.

. Ông Nguyễn Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 256/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Khổng Trọng D (tên gọi khác: H KM)- sinh năm 1973 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: Thôn VĐT, xã VH, thành phố N, Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn PNN, xã VN, thành phố N, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng M- sinh năm 1946 và bà Lê Thị L- sinh năm 1951; vợ Lê Thị Tường V- sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 1996; tiền án: Bản án số 07/HSPT ngày 07/01/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/1997, chưa đóng án phí; Bản án số 228/2011//HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016, đã đóng 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/3/2017, chưa chấp hành hình phạt bổ sung- phạt tiền 10.000.000đ; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

- Bị hại: Trần Văn Th- sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 5 VĐT, xã VH, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Võ Thị Thanh V- sinh năm 1978; trú tại: Thôn PT 2, xã VT, Tp.N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Văn T- sinh năm 1956; trú tại: Đường C5, khu đô thị VĐT, xã VH, Tp.N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Vày Văn T- sinh năm 1956; trú tại: Thôn H, xã DL, huyện DK, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/3/2019, anh Trần Văn Th đang uống cà phê tại quán cà phê vỉa hè thuộc thôn PNN, xã VN, thành phố N thì Khổng Trọng D đang ở nhà đối diện quán cà phê nhìn sang và chửi anh Th. Do có mâu thuẫn từ trước nên giữa anh Th và D xảy ra cãi nhau. Sau đó D đi đến quán cà phê và lấy ly thủy tinh (loại không có quai, cao khoảng 10 cm) ném nhiều cái về phía anh Th gây thương tích ở vùng đầu của anh Th. Sau đó D chạy về nhà và lấy một con dao dài khoảng 20 cm rồi quay lại quán cà phê để đánh anh Th nhưng lúc này anh Th đã được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa nên D đi về nhà.

Ngày 02/4/2019 anh Trần Văn Th có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/Tgt ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Trần Văn Th là 3% (ba phần trăm).

Bản Cáo trạng số 205/CT-VKSNT ngày 10 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Khổng Trọng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Khổng Trọng D theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người làm chứng đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa mở ngày 20/8/2019 bị hại, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và mở lại vào ngày hôm nay, đồng thời tổng đạt hợp lệ cho bị hại, người làm chứng nhưng tại phiên tòa bị hại, người làm chứng vẫn vắng mặt. Xét thấy bị hại vắng mặt chỉ trở ngại cho việc giải quyết bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Khổng Trọng D đã khai nhận vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/3/2019, tại quán cà phê vỉa hè thuộc thôn PNN, xã VN, thành phố N, D đã dùng ly thủy tinh (loại không có quai, cao khoảng 10 cm) ném nhiều cái về phía anh Th gây thương tích ở vùng đầu của anh Th gây tổn thương cơ thể đối với Trần Văn Th là 3% (ba phần trăm). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản dẫn giải đối tượng đi xác định địa điểm và truy thu vật chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi bị cáo D dùng ly thủy tinh ném vào đầu bị hại gây thương tích là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Bản án số 228/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Khổng Trọng D 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016 nên bị cáo chưa được xóa án tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 228/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N xác định Khổng Trọng D tái phạm do trước đó Khổng Trọng D bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án hình sự sơ thẩm số 43/2009/HSST ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Khánh Hòa), chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2009. Do đó bị cáo D phạm tội cố ý gây thương tích lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, bản Cáo trạng số 205/CT-VKSNT ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Khổng Trọng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Khổng Trọng D là nguy hiểm và nghiêm trọng đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của anh Trần Văn Th, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khổng Trọng D là người đang có tiền án 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (Bản án số 07/HSPT ngày 07/01/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/1997, chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích nhưng việc này đã được nhận định trong bản án hình sự sơ thẩm số 43/2009/HSST ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện NH, Khánh Hòa. Về nhân thân bị cáo: Quyết định số 82/QĐ-CT-UBND ngày 06/01/2006 của Chủ tịch UBND thành phố N, quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng đối với Khổng Trọng D vì có hành vi nghiện ma túy, chấp hành xong ngày 09/01/2008; Bản án số 43/2009/HSST ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện NH, Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2009. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và ngăn ngừa những hành vi tương tự.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[4] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo D khai đã đóng án phí đối với Bản án số 07/HSPT ngày 07/01/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho Chi cục thi hành án dân sự Tp.N nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Chi cục Thi hành án dân sự Tp. N xác định: Chưa nhận được bản án nói trên nên không có căn cứ để ra QĐ THA đối với Khổng Trọng D. Do đó không có cơ sở để chấp nhận trình bày này của bị cáo D.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

[6] Về án phí: Bị cáo Khổng Trọng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Khổng Trọng D (tên gọi khác: H KM).

- Xử phạt bị cáo Khổng Trọng D 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Khổng Trọng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo, đương sự; Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rực